

## TÍN NGƯỠNG DÂN TỘC THIỂU SỐ BẢN ĐỊA Ở ĐỒNG NAI

PHAN ĐÌNH DŨNG

Những tộc người Mạ, Choro, Xtiêng, K'ho là các cư dân có mặt sớm trên vùng đất Đồng Nai. Theo các nguồn sử liệu, trước khi các luồng di dân Việt, một số ít người Hoa đến Đồng Nai khai khẩn thì các tộc người này đã từng cư trú và sinh sống tại đây. Chính vì vậy, các tộc người này được xem là cư dân bản địa.

Trình độ phát triển và sự phân hoá xã hội trong các tộc người này chưa cao. Nhà nước đã có nhiều chính sách, chương trình hỗ trợ giúp các dân tộc Mạ, Xtiêng, Choro ổn định cuộc sống. Lối sống du canh, du cư là một tập quán lâu đời của các tộc người này hầu như bị loại bỏ hẳn. Hiện nay, các tộc người thiểu số bản địa đang sống ở các khu làng tập trung và một số ít rải rác trên các huyện của địa bàn tỉnh Đồng Nai. Mặc dầu đời sống kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, song đời sống văn hoá tinh thần của các dân tộc bản địa rất phong phú. Mỗi dân tộc với những nét đặc thù riêng đã góp lại tạo nên một bức tranh đa dạng nhiều vẻ cho sắc thái văn hoá Đồng Nai.

Tín ngưỡng nguyên thủy của các dân tộc bản địa là thờ đa thần với quan niệm vạn vật hữu linh (tức xem mọi vật đều có linh hồn). Đây là quan niệm có hầu hết ở các dân tộc ít người trong buổi đầu sơ khai và trình độ nhận thức còn thấp. Vì vậy họ thờ rất nhiều thần, các hiện tượng thiên nhiên thường xảy ra mà chính cộng đồng, bản thân không lý giải được. Họ tin vào một thế giới siêu hình tồn tại song song với thế giới thực tại mà họ đang sống. Thế giới siêu hình ấy là nơi tồn tại, ngự trị của các thần linh (đại diện cho điềm lành) và có cả ác quỷ (đại diện cho điều ác) có khả năng, chi phối đến con người.

Dân tộc Mạ tin vào một thế giới vô hình của các thần linh ngự trị các vị thần linh, ma quỷ này có tác động, ảnh hưởng đến đời sống hàng ngày của họ như: giúp đỡ, ban phúc lành hoặc quả trách và phạt tai họa.

Người Mạ quan niệm về một vị thần tối thượng với tên gọi là Yang (1) Ndu. Vị thần vô hình này có tài năng siêu phàm đóng vai trò quan trọng nhất trong hệ thống thần linh người Mạ thờ. Vì vậy, trong bất kỳ lễ cúng nào để tôn trọng và biết ơn, người Mạ đọc lời khấn Yang Nđu trước tiên để mời về dự và chứng giám. Người Mạ cho rằng: Yang Nđu là vị thần đã tạo dựng nên thế giới rộng lớn. Tổ tiên người Mạ được Yang Nđu dựng nên, giúp đỡ duy trì nòi giống cho đến nay. Nhờ Yang Nđu chỉ dẫn mà tổ tiên người Mạ biết làm rẫy, săn thú, dệt vải, đặt ra các lễ thói... được truyền giữ từ thế hệ này qua thế hệ khác.

Dưới Yang Nđu là hàng loạt các vị thần khác được người Mạ thờ cúng như: Yang Kôi (Thần lúa), Yang Boi (Thần rừng), Yang Dah (Thần nước), Yang Bơnm (Thần núi), Yang Hiu (Thần nhà), Yang Luh (Thần đá). .. Một số sử liệu khác còn nhắc đến người Mạ có thờ Yang Us (Thần lửa), nhưng khi điều tra khảo sát tại vùng Hiệp Nghĩa, người Mạ địa phương cho rằng: Lửa để dùng, không có thờ. Điều này có từ thời

xưa truyền lại (2).

Bao trùm lên hệ thống thần linh trong tín ngưỡng được người Mạ thờ là các vị thần có liên quan mật thiết đến sản xuất nông nghiệp. Các vị thần này được tổ chức lễ cúng mỗi khi người Mạ tiến hành công việc khai nương, phát rẫy, trồng trọt hay sau vụ mùa thu hoạch trong chu kỳ sản xuất hàng năm.

Xuất phát từ quan niệm các thần linh có mặt khắp nơi, chi phối đến đời sống con người nên người Mạ tổ chức lễ cúng rất nhiều, khi đau ốm, bệnh tật, đi rừng, làm nhà, ma chay... người Mạ tổ chức cúng các vị thần linh liên quan đến công việc cụ thể, chẳng hạn khi đi săn thú thì cúng Yang Bri cầu cho việc bắt được nhiều thú rừng, làm nhà thì cúng Yang Hiu mong nhà cửa yên ổn, người thân được giúp đỡ không bệnh tật... Lễ vật dùng trong các lễ cúng đơn giản, tùy theo điều kiện của gia chủ. Những lễ vật thường dùng như: thịt gà, rượu, gạo, đèn sáp (Lấy từ tổ ong). Khi gia chủ cúng thì đọc lời khấn (hoặc thầy cúng) đến các vị thần linh cụ thể đang kêu cầu với lòng thành khẩn mong sự phù trợ, giúp đỡ. Tùy theo người cúng là đàn ông hay đàn bà mà có những lễ vật phù hợp.

Tộc người Chơro thờ rất nhiều thần. Họ cũng quan niệm mọi vật đều có linh hồn kể cả các hiện tượng thiên nhiên như mưa, gió, sấm, chớp... Họ gọi thần linh là Yang. Chẳng hạn như: Yang nhà, Yang lúa, Yang sấm, Yang rừng, Yang mưa... Họ xem việc cúng kiếng các thần linh là một cách ứng xử phải lễ đối với thế giới vô hình đang tồn tại, chi phối đời sống cộng đồng, bản thân người Chơro. Họ tổ chức cúng khi người thân bị bệnh, gia đình gặp nạn, khi vi phạm các luật lệ cộng đồng (những luật lệ bất thành văn nhưng được qui định chặt chẽ từ bao đời còn truyền lại) hoặc cúng khi mở đầu việc làm mùa, thu hoạch lương thực theo định kỳ hay bắt đầu làm một công việc gì. Họ kêu cầu sự giúp đỡ hay tỏ lòng biết ơn sự bao che nâng đỡ của các loại Yang. Qua việc cúng kiếng, người Chơro cũng bày tỏ lòng thành kính của mình đối với tổ tiên đó là giềng mối thân thuộc gia đình, dòng họ, mà họ thể hiện trong lời khấn khi cúng Yang.

Trong các loại Yang, người Chơro xem trọng nhất là Yang nhà, Yang lúa, Yang rừng. Những loại Yang này có tác động, ảnh hưởng trực tiếp và gần gũi trong đời sống của họ. Yang nhà theo quan niệm của người Chơro là chủ thể nuôi mạng sống gia đình. Bất kỳ tổ chức lễ cúng nào người Chơro đều trình qua Yang nhà trước. Nếu không, thì việc cúng không trình báo này sẽ bị xem là hành động ngạo mạn và họ tin rằng sẽ bị Yang quả trách, phạt, thậm chí đến sinh bệnh mà chết. Yang nhà được cúng bất kỳ thời gian nào trong năm.

Yang rừng được người Chơro tổ chức cúng trước mùa mưa, không ổn định thời gian cụ thể. Dân làng góp lễ vật và người có uy tín nhất buôn làng sẽ thay mặt cộng đồng cầu xin Yang ban cho cuộc sống an bình rừng sẽ phú nhiều của cải, phù hộ cho họ khi đi săn... Yang lúa được người Chơro cúng theo định kỳ hàng năm. Đây là lễ hội lớn nhất và còn để lại dấu ấn đậm nét về lễ nghi nông nghiệp của người Chơro. Trước đây khi tình hình cộng đồng còn chặt chẽ, thể chế nhà dài còn tồn tại, người Chơro tổ chức cúng Yang lúa tại đây. Lễ hội cúng Yang lúa thường kéo dài trọng nhiều ngày đêm. Mọi người trong buôn làng đều háo hức tham dự. Những người làm thầy cúng đóng

vai trò hành lễ trong các nghi thức. Họ như ở vào trạng thái "lên đồng" và theo quan niệm của họ, vào những thời điểm như vậy, họ thay mặt cho cộng đồng giao hoà với thần linh, biết được những điều mách bảo, khuyên dạy hay quả phạt để truyền đạt lại cho cộng đồng. Ngày nay, do nhiều nguyên nhân mà chủ yếu về kinh tế, người Chơro cúng Yang lúa giảm tiện hơn trước rất nhiều. Dầu vậy, Yang lúa vẫn còn đóng vai trò quan trọng trong đời sống người Chơro và lưu lại ảnh hưởng rất nhiều trong gia đình. Những nhà nào còn giữ được việc cúng Yang lúa luôn có bàn thờ Yang và cất giữ những bông lúa tượng trưng của mùa rẫy trước.

Ngoài việc cúng kiếng các thần linh, người Chơro còn cúng kiếng các loại ma quỷ mà theo họ để chúng không đến phá hoại cuộc sống của gia đình như quỷ sứ, malai...

\*  
\*  
\*

Người Xtiêng cũng tin vào hiện diện của linh hồn trong mọi vật. Lực lượng siêu nhiên này ẩn tàng trong những khác thể vật chất và các hiện tượng tự nhiên ở khắp nơi chung quanh con người.

Họ gọi các vị thần là *Prăk* để rồi kèm theo danh tính cụ thể của thần đó. Ví dụ như *Prăk Ta*, *Prăk Prek Prăk Xxe*, *Prăk Ta Phnom*... Những vị thần linh này vô hình nhưng đầy quyền năng, có thể ban điềm lành giúp đỡ hoặc quả phạt tùy theo sự vi phạm hay thái độ của họ đối với thần linh. Các vị *Peăk* được định danh cụ thể thì có chức năng cụ thể của mình như: *Prăk Xre* thần bảo vệ ruộng lúa, mùa màng, *Prăk Prek* thần bảo vệ sông... Vì vậy khi cần thần nào giúp đỡ, người Xtiêng tổ chức cúng kiếng cụ thể các thần với chức năng của thần đó. Người Xtiêng còn thờ thần mặt trời, thần mặt trăng, thần sấm sét,... Những vị thần này bao quát cả cuộc sống, công việc của cộng đồng họ.

*Neak Ta* là 1 vị thần được thờ phổ biến trong cộng đồng người Xtiêng - một vị thần trông coi, bảo vệ buôn sóc của họ. Đây là một vị thần họ cho là gần gũi và có chức năng trực tiếp nhất và mật thiết nhất đến cuộc sống, sự tồn tại cả cộng đồng nói chung, buôn làng, bản thân nói riêng. Tượng trưng cho vị thần này là ngẫu tượng có thể từ một thân gỗ hay đá nhưng được cho là rất linh thiêng, đặt tại ngôi miếu chung. Nơi có ngôi miếu cũng phải được chọn là nơi linh thiêng không ô uế, nơi mà được xem là trung tâm của buôn sóc. Ở tại đây, *Neak Ta* có thể trông coi cả buôn sóc và khi nào cần thì người Xtiêng tổ chức cúng lễ cũng tùy theo qui mô được xác định bằng lễ vật hiến tế. Điều đó thể hiện sự linh thiêng và quyền quy của vị *Prăk* được cúng tế.

\*  
\*  
\*

Tộc người Koho cũng là một trong những cư dân có mặt sớm trên vùng đất Đồng Nai. Tuy số lượng hiện tại không nhiều, chỉ tập trung ở Huyện Tân Phú những bản sắc văn hoá riêng của người Koho là một trong những yếu tố góp nên nhiều hình thái văn hoá của các dân tộc vốn có nguồn gốc bản địa tại Đồng Nai.

Về tín ngưỡng nguyên thủy, người Koho cùng tín ngưỡng vào một vị thần linh tối thượng như người Mạ: Yang Nđu, vị thần sáng tạo ra vũ trụ, đồng thời cũng là vị thần bảo hộ tối cao của con người. Người Koho cho rằng vị thần này có mặt khắp nơi và có quyền năng tuyệt đối trên đời sống của dân tộc họ. Nhưng vị thần này ít khi được họ cầu khẩn trong các dịp tế cúng. Người Koho chỉ cầu xin những vị thần cấp thấp hơn

Yang Nđu nhưng cụ thể, ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của họ như: thần núi, sông, đá, đất, ruộng, lúa... Các vị thần này là biểu hiện của những điều cầu xin tốt lành và không bỏ qua lời cầu khẩn thành thật của dân tộc Koho. Ngoài các vị thần linh, người Koho còn cúng bái các lực lượng siêu nhân khác như ma quỷ. Họ quan niệm chính lực lượng này thường xuyên phá hoại cuộc sống, mùa màng, gây bệnh tật... Người Koho cúng bái để khỏi bị quấy rầy. Từ việc cúng tế thần linh hay ma quỷ, tùy theo mục đích tầm quan trọng của buổi lễ mà người Koho có những lễ vật cúng phù hợp với các vị thần linh. Nói đến tín ngưỡng không thể không nói đến những lễ hội để thực thi những nghi thức tín ngưỡng ấy. Các dân tộc bản địa ở Đồng Nai đã thể hiện việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng khá phong phú, đa dạng.

Trong một năm, người Mạ có rất nhiều lễ cúng. Quan trọng nhất là lễ cúng *Yang Bơnm* và *Yang Koi* với sự tham gia đông đảo của cộng đồng. *Yang Bơnm* thường được tổ chức cúng vào cuối năm âm lịch. Một ngọn núi được xem là linh thiêng là nơi thần linh ngự trị sẽ được chọn để làm lễ. Người Cúng là một người có uy tín trong cộng đồng thay mặt dân làng hành lễ, cầu xin phúc đến họa tri cho mọi người. Tại ấp Hiệp Nghĩa, người Mạ trước đây thường tổ chức cúng *Yang Bơnm* dưới chân núi Dang Kear (3) Một ngọn núi cao có nhiều cây nứa.

Lễ cúng *Yang Koi* là lễ cúng lớn nhất của người Mạ. Thời gian cúng thường vào tháng hai đến tháng ba âm lịch, khi mà người Mạ đã thu hoạch xong mùa màng. Trước đây, lễ cúng được tổ chức tại nhà dài, nay kết cấu xã hội này không còn nữa, mỗi nhà tùy theo điều kiện tự tổ chức. Để tổ chức một lễ cúng, đàn ông Mạ vào rừng chọn những cây tre cao, thẳng đem về khoảng sân để hành lễ. Trên cây tre toả ra các nhánh phối hợp được trang trí bằng những hình vuông lớn với các chùm bông tua rủ ra. Những hoa văn hình học trên các vật trang trí thể hiện qua các tay đan, các dây nối kết từ gốc đến ngọn thẳng lên trời cao. Người Mạ ở Tà Lài (Huyện Tân Phú) thì phân chia cây tre làm nhiều nấc với các hình vuông, tròn bao trùm và toả xuống phía dưới gốc có nhiều dây trang trí các hình tượng các con dê bằng lát tre rất sinh động. Dưới gốc cây tre là những ché rượu cần được bày sẵn. Lễ vật tùy theo điều kiện kinh tế của buôn làng mà sắm (thông thường là heo). Trước đây lễ vật là con trâu dùng để hiến sinh cúng thần linh nhưng bây giờ không còn duy trì.

Lễ cúng thường được kéo dài ba ngày đêm. Người già làng đại diện cho cộng đồng đọc lời khấn, sau đó mời dân làng tùy theo vai vế, tuổi tác uống rượu chung vui. Đêm xuống người Mạ đốt lửa, vui vẻ nhảy múa, thể hiện sức mạnh qua các trò chơi của thanh niên... Tiếng *cing* (chiêng) *mbuot* (khèn bầu), *goong* (đàn tre) *bló* (sáo) được hoà nhập theo các bài hát, điệu nhảy. Ngày nay tùy theo điều kiện kinh tế mà gia chủ tổ chức cúng Yang Koi. Dầu qui mô, nghi thức đã giản tiện hơn trước đây nhưng lễ cúng Yang Koi vẫn được tôn trọng trong đời sống tâm linh dân tộc Mạ. Đây là lễ cúng mà người Mạ quan niệm rằng vị thần này liên quan trực tiếp đến lương thực của cuộc sống cộng đồng họ.

Lễ cúng Yang lúa là ngày hội lớn của cộng đồng người Chơro. Họ chuẩn bị kỹ càng và từ nhiều ngày trước. Lễ vật cúng Yang lúa gồm thịt gà (nguyên con), thịt heo (nguyên đầu heo để sống) một số trái cây, bánh nếp đây trộn mè, cơm lam, rượu cần, những bông lúa (những bông có hạt nhiều)... Phần bánh làm ít hay nhiều tùy theo gia chủ. Những loại bánh chỉ làm trong dịp lễ cúng. Rượu cần được làm từ trước. Điều

quan trọng là gạo làm rượu phải lấy từ lúa rẫy của mình, không được mượn của người khác. Trong lễ cúng Yang lúa người Choro, làm một cây nhang tre dài từ 1,00 m đến 1,5m. Phía ngọn tời bông ra, đan hình cái rọ tượng trưng cho bông lúa lớn. Đầu cây có bốn tia ra, hai tia tượng trưng cho chim chèo bẻo (con chim theo quan niệm của người Choro là mạnh mẽ, đẹp, oai dũng) hai tia còn lại tượng trưng cho con gà - tức gia đình có tổ chức cúng Yang lúa hàng năm.

Bàn thờ Yang lúa được làm từ loại cây rừng và tre được chia làm ba phần gắn vào với vách nhà chính. Phần trên có cây sáo ong để đốt khi khấn vái, tượng trưng cho sự đáp từ của thần linh. Khi gọi Yang, người Choro có tư tưởng ngọn lửa cây sáo ong bập bùng lên xuống chứng tỏ Yong nghe lời khấn của gia chủ. Có chén đựng vỏ cây chùm hum được hun bốc khói và ít thịt của con vật cúng mang ý nghĩa tượng trưng. Phần giữa và phía dưới bàn thờ là nơi để các lễ vật cúng. Trước bàn thờ khoảng 2m, đặt ché rượu cần, có hai sợi chỉ buộc từ hai bên vòl cần kéo lên trên trần nhà nơi có cây nhang lớn nhất và chùm lúa thật của đợt cúng trước còn lại.

Lễ cúng Yang lúa thường bắt đầu vào gần trưa. Trước tiên gia chủ đọc lời khấn trình qua Yang nhà. Đọc xong gia chủ đứng lên, hướng về phía bàn thờ đi tới, vừa tiếp tục gọi Yang, vừa đưa tay nâng các lễ vật như mời thần linh. Khi cúng xong phần trên nhà, gia chủ mang gùi, nỏ và người phụ giúp bung mâm lễ vật ra kho lúa. Trên mâm lễ vật có thêm cây nhang, đầu ngọn hình bông lúa đã được bôi huyết tươi của con vật cúng. Lễ vật được bày hẳn trên lán và bắt đầu đọc lời khấn, cầu xin Yang lúa phụ trợ cho mùa tới và cảm tạ sự giúp đỡ đã qua.

Khi cúng xong ở kho lúa, gia chủ mời khách lên nhà chính. Lễ vật, thức ăn làm cho người cúng Yang được dọn ra đãi khách. Bắt đầu cuộc vui chơi, người Choro khai mở ché rượu cần, đãi khách theo thứ bậc, già trẻ, phụ nữ hay đàn ông, trong men say của rượu cần, họ nhảy múa, ca hát. Nếu lễ kéo dài về đêm, thì không khí hội lễ càng nhộn nhịp ở sân trước nhà bên đống lửa bập bùng, chiêng công tấu lên giục giã.

\*

\* \* \*

Trong một năm, người Xtiêng có rất nhiều lễ cúng, vào tháng giêng âm lịch, họ cúng *Veba* cầu xin sự bình yên cho buôn sóc, mùa màng phát triển, mưa gió thuận hoà, từ người đến vật nuôi không bị dịch bệnh. Mọi người trong buôn sóc góp lễ vật để tổ chức cúng. Tháng ba, người Xtiêng cúng miếu tại ngôi miếu của buôn sóc mình. Khi đến mùa phát nương làm rẫy, người Xtiêng cúng thần đất hoặc khi tủa lúa thì làm lễ cúng thần lúa, cho đến khi lúa chuẩn bị trở bông, thường vào tháng tám âm lịch họ cúng tiếp để cho đến khi thu hoạch, lúa không bị thiên tai hoặc các con vật phá hoại. Đánh cá ở sông, suối, người Xtiêng tổ chức lễ cúng "*Pha bào*". Cuối năm âm lịch, khi thu hoạch mùa màng xong, người Xtiêng cúng thần lúa. Tùy theo điều kiện kinh tế mỗi nhà mà cúng: "*Giàu thì ngã heo, trâu, nghèo thì làm gà*". Thời gian cúng khoảng 1 ngày. Trước đây người Xtiêng ở Đông Nai còn tổ chức nhiều lễ hội: Lễ cầu mưa, cúng cơm mới, thổi tai, bỏ mả và đặc biệt là lễ hội đâm trâu - một hình thức hiến tế độc đáo mang tính cộng đồng, hội hè diễn ra náo nhiệt nhưng ngày nay đã bị mai một. Trong các buổi cúng, lễ hội, tầng lớp thầy cúng, bà bóng, thầy mo luôn được mời tới dự và thực hiện những nghi thức thay mặt cho gia chủ hay cộng đồng.

Người Koho quan niệm thần linh, ma quỷ chi phối đến đời sống nên họ tổ chức cúng tế rất nhiều trong năm. Tùy theo từng lễ cúng mà người Koho hiến tế các con vật trâu, heo, dê hoặc gà. Trong các buổi lễ cúng sinh vật cúng và rượu bắt buộc phải có vì họ cho rằng các thần linh rất thích những lễ vật này.

Trong năm, người Koho có các lễ cúng: Cúng thần rừng (*Loh Yang Brê*) lễ này thường được tổ chức trong rừng và thường được thực hiện với một nhóm người từ 5 đến 10 thành viên. Lễ vật cúng là con thú mà họ săn được. Lễ cúng thần đất (*Loh Yang U*) trước khi chọn đất làm rẫy, để cầu xin cho công việc khai hoang suôn sẻ. Lễ vật cúng thường là các loại gia cầm: dê, heo, gà. Lễ cúng rửa chân trâu (*Rao oanung Rôu*) nhằm biết ơn con vật giúp cho họ làm nông nghiệp thuận lợi. Lễ cúng lúa xanh (kiếp mah) hay lễ cúng lúa chín (*Nô rơ mur*) được tổ chức tại nương rẫy hay ruộng, cầu cho lúa được mùa, bình yên từ khi sấp trở bông cho đến khi về tới nhà. Có hai lễ cúng lớn và quan trọng trong đời sống người Koho là lễ cúng thần lúa (*Loh Yang Rơ*) thường diễn ra nhiều ngày khi mà thóc đã đem về nhà kho. Hình thức cúng tế và lễ vật không khác nhiều so với cúng Yang lúa của người Chơro nhưng có hai điểm khác biệt: bàn thờ Yang lúa người Koho lập trong kho lúa và bắt đầu trình tự cúng từ kho lúa rồi mới cúng ở nhà. Lễ hội đâm trâu (*Nhơ xa rou*) trước đây còn diễn ra ở các làng người Koho. Họ tổ chức ở một khoảng đất rộng có hai cây cột. Cây cột cao có hình tượng cặp sừng trâu và cây bông trắng làm bằng tre, nửa biểu hiện cho thần linh và cầu xin bình yên cho dân làng:

Như vậy, hầu hết các dân tộc bản địa ở Đồng Nai thờ đa thần với quan niệm "Vạn vật hữu linh" vì vậy có rất nhiều lễ tiết trong năm do họ tổ chức. Đặc biệt do đời sống kinh tế gắn liền với hoạt động nông nghiệp cho nên những lễ nghi liên quan đến việc làm nương, rẫy ruộng thường được tiến hành thường xuyên và là những lễ nghi quan trọng nhất. Ngoài ra họ còn có những lễ nghi, tín ngưỡng khác liên quan đến cuộc sống hàng ngày sinh đẻ, cưới hỏi, ma chay, thể thốt... ngày nay do đời sống kinh tế và cả sự du nhập các tôn giáo khác, nhiều lễ nghi, hội lễ đã mai một dần với thời gian.

### Chú thích

- (1). Yang: Thần.
- (2). Hiệp nghĩa: Thuộc thị trấn Đình Quán, Huyện Đình Quán. Tài liệu điền dã tháng 4 năm 97.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Viện Dân tộc học - *Các dân tộc ít người ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội - Hà Nội 1984.
2. Phan Đình Dũng - Huỳnh Tới- Yên Tri. *Người Chơro ở Đồng Nai*, Nxb Đồng Nai 1998.